

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

---o0o---



NGUYỄN LAN DUYÊN

**XÁC ĐỊNH QUY MÔ ĐẤT TỐI ƯU
TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CỦA NGƯỜI DÂN
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP
MÃ NGÀNH: 9 62 01 15**

Cần Thơ, tháng 07/2020

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

---o0o---



NGUYỄN LAN DUYÊN

**XÁC ĐỊNH QUY MÔ ĐẤT TỐI ƯU
TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CỦA NGƯỜI DÂN
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP
MÃ NGÀNH: 9 62 01 15**

**HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
PGS. TS. NGUYỄN TRI KHIÊM**

Cần Thơ, tháng 07/2020

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình hoàn thành luận án này, tôi đã nhận được rất nhiều sự quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ và động viên quý báu của nhiều người. Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến tất cả mọi người.

Đặc biệt, xin gửi lời cảm ơn sâu sắc nhất đến PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm đã tận tình hướng dẫn, động viên, chia sẻ những kinh nghiệm quý báu về nghiên cứu và truyền đạt nhiều kiến thức hữu ích cho tôi từ lúc hình thành định hướng nghiên cứu cho đến khi hoàn thành luận án.

Quý Thầy Cô Khoa Kinh tế và Khoa Sau đại học của Trường Đại học Cần Thơ, đặc biệt là PGS.TS. Phạm Lê Thông đã giảng dạy và truyền đạt những kiến thức, những kinh nghiệm quý báu cho tôi trong suốt thời gian học tập và thực hiện luận án.

Các bạn nghiên cứu sinh ngành Kinh tế Nông nghiệp Đợt 1 (2016–2020) và các anh chị nghiên cứu sinh khóa trước đã ủng hộ tôi trong quá trình học tập và thực hiện luận án này.

Cuối cùng là gia đình đã luôn bên cạnh tiếp thêm năng lượng và sức mạnh cũng như tạo mọi điều kiện tốt nhất cho tôi hoàn thành luận án này.

Kính chúc tất cả nhiều sức khỏe và thành công!

Cần Thơ, ngày 03 tháng 07 năm 2020

Tác giả luận án



Nguyễn Lan Duyên

LỜI CAM ĐOAN

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của bản thân. Các số liệu và kết quả trình bày trong luận án là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ luận án cùng cấp nào trước đây.

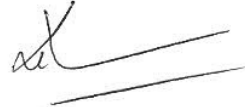
Cần Thơ, ngày 03 tháng 07 năm 2020

Người hướng dẫn

Tác giả luận án



PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm



Nguyễn Lan Duyên

TÓM TẮT

Nghiên cứu nhằm xác định quy mô đất tối ưu để tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất lúa của nông hộ đồng bằng sông Cửu Long thông qua dữ liệu được thu thập ngẫu nhiên từ 498 nông hộ trồng lúa 3 vụ/năm ở ba tỉnh An Giang, Cần Thơ và Đồng Tháp. Nhằm đạt được mục tiêu đề ra, nghiên cứu sử dụng phương pháp hồi quy đa biến để phân tích ảnh hưởng của quy mô đất đến hiệu quả hoạt động sản xuất lúa thông qua năm thước đo (gồm năng suất đất, năng suất lao động, hiệu quả đồng vốn, hiệu quả kinh tế và năng suất nhân tố tổng hợp) và phương pháp vi phân để xác định quy mô đất tối ưu. Nội dung nghiên cứu được thực hiện theo ba bước: (1) Ước lượng hoặc xác định từng thước đo hiệu quả hoạt động sản xuất, (2) Phân tích ảnh hưởng của quy mô đất đến hiệu quả hoạt động sản xuất thông qua các khía cạnh đo lường khác nhau, (3) Dựa vào kết quả bước 2, tác giả xác định ngưỡng quy mô đất tối ưu trong sản xuất lúa của nông hộ đồng bằng sông Cửu Long.

Nghiên cứu cho thấy quy mô đất và hiệu quả hoạt động sản xuất lúa của nông hộ đồng bằng sông Cửu Long có thể có mối quan hệ cùng chiều, ngược chiều hay không có mối quan hệ với nhau. Điều này tùy thuộc hoàn toàn vào cách định nghĩa hiệu quả hoạt động sản xuất, từ đó xác định quy mô đất tối ưu nhằm tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất. Bằng cách phân tích đồng thời tất cả năm thước đo thể hiện hiệu quả hoạt động sản xuất, luận án sẽ góp phần khẳng định tính chính xác và nâng cao ý nghĩa của nghiên cứu, trong đó việc phân tích bốn thước đo (gồm năng suất đất, năng suất lao động, hiệu quả đồng vốn và hiệu quả kinh tế) làm cơ sở minh chứng cho nhận định năng suất nhân tố tổng hợp là thước đo phù hợp nhất.

Luận án tiến hành phân tích mối quan hệ giữa quy mô và hiệu quả hoạt động sản xuất để làm cơ sở xác định ngưỡng quy mô tối ưu nhằm tối đa hóa hiệu quả hoạt động sản xuất được đo lường thông qua năng suất nhân tố tổng hợp. Kết quả phân tích cho thấy, mô hình có ý nghĩa thống kê cao và tìm được mối quan phi tuyến có dạng $U_{ngược}$ giữa quy mô và hiệu quả hoạt động sản xuất trong ba vụ canh tác lúa cũng như cả năm. Từ đó, xác định được ngưỡng quy mô tối ưu là 9,7 ha (trong đó, vụ thu đông là 9,3 ha; vụ đông xuân là 9,8 ha và vụ hè thu là 10 ha).

Bên cạnh quy mô, hiệu quả hoạt động sản xuất còn chịu tác động của các yếu tố khác. Các yếu tố có ảnh hưởng cùng chiều đến hiệu quả hoạt động sản xuất gồm chủ hộ là nữ (vụ hè thu), số mảnh ruộng canh tác (vụ thu đông), số ngày công lao động gia đình tham gia ruộng lúa (vụ hè thu), tổng

chi phí đầu tư cho các yếu tố đầu vào (vụ hè thu), sự khác biệt địa bàn cư trú ở An Giang và Đồng Tháp. Đồng thời, các yếu tố có ảnh hưởng ngược chiều đến hiệu quả hoạt động sản xuất là số ngày công lao động thuê mướn (vụ thu đông), khoảng cách từ nhà đến ruộng lúa (vụ đông xuân), số năm trồng lúa.

Trên cơ sở kết quả ước lượng kết hợp với kết quả phân tích thực trạng sản xuất lúa của nông hộ ở đồng bằng sông Cửu Long, luận án đã đề xuất các giải pháp giúp sử dụng quy mô đất hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất và cải thiện thu nhập cho nông hộ trồng lúa đồng bằng sông Cửu Long.

ABSTRACT

The thesis aimed to determine the optimal farm size threshold to maximize the efficiency of rice production activities of households in the Mekong Delta through randomly collected data from 498 households planting three rice crops per year in three provinces of An Giang, Can Tho and Dong Thap. In order to achieve the set goals, the thesis uses regression method to analyze the effect of farm size on the efficiency of rice production activities through five measures (land productivity, labor productivity, capital efficiency, economic efficiency and total factor productivity) and differential methods to determine the optimal farm size threshold. The study was done through in three steps: (1) Estimate or identify each measure of the efficiency of production activities, (2) Analyzing the effect of farm size on the efficiency of production activities through different measurement aspects, (3) Based on the results of step 2, the author determines the optimal farm size threshold in rice production of Mekong Delta households.

The research shows that farm size and the efficiency of rice production activities of the Mekong Delta farmers can have positive or negative relationship, or no relationship. This depends entirely on the definition of the efficiency of production activities, thus determining the optimal farm size to maximize production efficiency. By using all five measures of efficiency of production activities, the thesis will contribute to confirming the accuracy and promote the meaning of the study, in which the analysis of four measures (land productivity, labor productivity, capital efficiency and economic efficiency) as the basis for proving that total factor productivity is the most suitable measure.

The dissertation analyzes the relationship between the farm size and the efficiency of production activities as a basis for determining the optimal scale threshold to maximize the efficiency of production activities measured by total factor productivity. The results show that the model is highly statistically significant and finds that an inverted U-shaped nonlinear relationship between farm size and the efficiency of production activities in three rice crops as well as the whole year. Hence, the optimum threshold scale of 9.7 ha has been determined (in which, Autumn-Winter crop is 9.3 ha; Winter-Spring crop is 9.8 ha and Summer crop is 10 ha).

Besides farm size, the efficiency of production activities also affected by other factors. The factors having positive effect on the efficiency of production activities including female-headed households (Summer crop),

number of cultivated plots (Autumn-Winter crop), number of family labor days involved in rice field (Summer crop), total investment costs for inputs (Summer crop), the location of residence in An Giang and Dong Thap. At the same time, the factors having negative effect on the efficiency of production activities are the number of hired labor days in rice production (Autumn-Winter crop), the distance from household to the largest rice field (Winter-Spring crop), years of experience.

Based on the estimated results combined with the results of analyzing the reality of rice production of households in the Mekong Delta. The thesis proposed solutions to help use the farm size appropriately, improve the efficiency of production activities and improve income for households planting rice in the Mekong Delta.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời cảm ơn	i
Lời cam đoan	ii
Tóm tắt	iii
Abstract	v
Mục lục	vii
Danh mục các bảng	xiii
Danh mục các hình	xv
Danh mục các từ viết tắt	xvi
CHƯƠNG 1 MỞ ĐẦU	1
1.1 LÝ DO NGHIÊN CỨU.....	1
1.2 MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU.....	3
1.2.1 Mục tiêu chung.....	3
1.2.2 Mục tiêu cụ thể.....	4
1.3 GIẢ THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU.....	4
1.3.1 Giả thuyết nghiên cứu.....	4
1.3.2 Câu hỏi nghiên cứu.....	4
1.4 NỘI DUNG NGHIÊN CỨU.....	4
1.4.1 Cơ sở lý luận về ảnh hưởng của quy mô đất đến HQHĐSX của nông hộ trồng lúa ĐBSCL.....	4
1.4.2 Phân tích thực trạng sản xuất và sử dụng đất trong sản xuất lúa của nông hộ ĐBSCL.....	5
1.4.3 Ảnh hưởng của quy mô đến HQHĐSX lúa của nông hộ ĐBSCL.....	5
1.4.4 Xác định quy mô tối ưu trong sản xuất lúa của nông hộ ĐBSCL.....	5
1.4.5 Đề xuất giải pháp góp phần nâng cao HQHĐSX lúa cho nông hộ ĐBSCL.....	5
1.5 PHẠM VI NGHIÊN CỨU.....	6
1.5.1 Đối tượng.....	6
1.5.2 Nội dung.....	6

1.5.3	<i>Không gian</i>	6
1.5.4	<i>Thời gian</i>	7
1.6	CẤU TRÚC CỦA LUẬN ÁN	7
1.7	NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN	8
1.7.1	<i>Về lý luận</i>	8
1.7.2	<i>Về thực tiễn</i>	8
CHƯƠNG 2 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU		9
2.1	CƠ SỞ LÝ LUẬN.....	9
2.1.1	<i>Khái niệm</i>	9
2.1.2	<i>Cơ sở lý luận về các thước đo hiệu quả hoạt động sản xuất</i>	12
2.1.2.1	Năng suất đất.....	13
2.1.2.2	Năng suất lao động.....	13
2.1.2.3	Hiệu quả đồng vốn	14
2.1.2.4	Hiệu quả kinh tế (EE).....	15
2.1.2.5	Năng suất nhân tố tổng hợp (TFP).....	19
2.1.3	<i>Cơ sở lý luận về ảnh hưởng của quy mô đất đến hiệu quả hoạt động sản xuất</i>	21
2.1.4	<i>Cơ sở lý luận về quy mô tối ưu</i>	25
2.2	TỔNG QUAN TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	26
2.2.1	<i>Các nghiên cứu ảnh hưởng của quy mô đến HQHĐSX</i>	27
2.2.1.1	Ảnh hưởng của quy mô đến năng suất đất	27
2.2.1.2	Ảnh hưởng của quy mô đến năng suất lao động.....	32
2.2.1.3	Ảnh hưởng của quy mô đến hiệu quả đồng vốn.....	33
2.2.1.4	Ảnh hưởng của quy mô đến hiệu quả kinh tế (EE).....	34
2.2.1.5	Ảnh hưởng của quy mô đến năng suất nhân tố tổng hợp.....	38
2.2.1.6	Ảnh hưởng của quy mô đến hiệu quả hoạt động sản xuất	39
2.2.1.7	Kết luận.....	40
2.2.2	<i>Các nghiên cứu về quy mô tối ưu</i>	42
2.3	PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	43
2.3.1	<i>Cách tiếp cận và khung nghiên cứu</i>	43